

Số: 77/2020/QĐST-DS

Chư Prông, ngày 29 tháng 10 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 21 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 141/2020/TLST-DS ngày 20 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ;

Địa chỉ: Tháp B, 35 H, Quận H, thành phố H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T; Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Huỳnh Quang H; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh P;

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Trần Minh M; Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ – Chi nhánh P - Phòng giao dịch C (Theo văn bản ủy quyền số 1582B/QĐ-BIDV.PNU ngày 05/12/2019);

Địa chỉ: 216 H, thị trấn C, huyện C, tỉnh G.

Bị đơn: Ông Đặng Văn H, sinh năm: 1973 và bà Trần Thị PA, sinh năm: 1976;

Địa chỉ: Thôn a, xã I, huyện C, tỉnh G.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ và trách nhiệm trả nợ:

Ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA công nhận có nợ và có nghĩa vụ chung trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh P Phòng giao dịch C tổng số tiền là 749.991.780 (Bảy trăm bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi một nghìn bảy trăm tám mươi đồng) trong đó nợ gốc là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng), nợ lãi tính đến ngày 21/10/2020 là

149.991.780 (Một trăm bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi một nghìn bảy trăm tám mươi đồng).

2.2. Về thời hạn, phương thức trả nợ:

Ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh P Phòng giao dịch C tổng số tiền 749.991.780 (Bảy trăm bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi một nghìn bảy trăm tám mươi đồng) trong đó nợ gốc là 600.000.000 đồng (Sáu trăm triệu đồng), nợ lãi tính đến ngày 21/10/2020 là 149.991.780 (Một trăm bốn mươi chín triệu chín trăm chín mươi một nghìn bảy trăm tám mươi đồng) trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày 21/10/2020 đến hết ngày 31/10/2020.

Việc tính lãi và cả lãi suất nợ quá hạn đối với các khoản vay của tổ chức tín dụng phải theo đúng hợp đồng đã ký kết kể từ khi giao dịch cho đến khi thanh toán hết các khoản nợ gốc và lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng. Khi tính lãi chỉ tính lãi của số tiền nợ gốc còn phải thi hành án mà không tính lãi của số tiền lãi chưa trả trong quá trình thi hành án.

2.3. Về xử lý tài sản thế chấp:

Trong trường hợp ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA vi phạm cam kết thời hạn trả nợ gốc và nợ lãi nêu trên cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thì Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án xử lý tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2017/7860163/HĐBĐ ngày 20/7/2017 giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh P Phòng giao dịch C với ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA, đã được công chứng ngày 21/7/2017 tại Văn phòng công chứng Chư Prông và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2018/7860163/SĐBS ngày 19/6/2018, đã được công chứng ngày 19/6/2018 tại Văn phòng công chứng Chư Prông để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản trên đất thửa đất như sau:

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn , xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai. Tổng diện tích đất 10.205,5 m² ; Thửa đất số 1a; tờ bản đồ số 41 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 707679 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 09 tháng 7 năm 2012.

Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thôn 4, xã Ia Tôr, huyện Chư Prông, tỉnh G. Tổng diện tích đất 10.205,5 m² ; Thửa đất số 1; tờ bản đồ số 41 theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 707680 do Ủy ban nhân dân huyện Chư Prông cấp ngày 09 tháng 7 năm 2012.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh P Phòng giao dịch C có nghĩa vụ trả cho ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 707679 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 09 tháng 7 năm 2012 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BI 707680 do Ủy ban nhân dân huyện C cấp ngày 09 tháng 7 năm 2012 sau khi ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA trả đầy đủ số tiền nợ gốc và lãi theo hợp đồng.

2.4. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm trường hợp hoà giải thành trước khi mở phiên tòa là $[20.000.000 \text{ đ} + (349.991.780 \text{ đồng} \times 4\%)] : 2 = 16.999.836 \text{ đồng}$ (Mười sáu triệu chín trăm chín mươi chín nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng). Ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm số tiền 16.999.836 đồng (Mười sáu triệu chín trăm chín mươi chín nghìn tám trăm ba mươi sáu đồng) để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh P phòng giao dịch Ch số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 15.337.671 đồng (Mười lăm triệu ba trăm ba mươi bảy nghìn sáu trăm bảy mươi mốt đồng) theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0006529 ngày 17 tháng 7 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Chư Prông, tỉnh Gia Lai.

2.5. Về chi phí tố tụng:

Ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA phải chịu chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng). Ông Đặng Văn H và bà Trần Thị PA phải hoàn trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ chi nhánh Phố Núi Phòng giao dịch Chư Prông số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Prông;
- Chi cục THADS huyện Chư Prông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Trung Thực